|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI**  **KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**YÊU CẦU VÀ DANH SÁCH BÀI TẬP LỚN**

Học phần: Lập trình Windows

Khóa: Học kỳ 1 năm học 2019 - 2020

**Yêu cầu chung:**

* Sinh viên phải hoàn thành bài tập lớn để làm cơ sở đánh giá kết thúc học phần
* Bài tập lớn được thực hiện cá nhân hoặc nhóm (tối đa 3 sinh viên)

**Yêu cầu quyển:**

* Báo cáo được trình bày theo quy định viết báo cáo bài tập lớn – đồ án (BM03)
* Nội dung báo cáo theo yêu cầu của đề tài cụ thể:
  + **Với đề tài đã có thiết kế, csdl:** 
    - **Mở đầu** (lý do chọn đề tài)
    - **Chương 1**: Yêu cầu của bài toán

(in cả bản tiếng Anh và tiếng Việt phần liên quan đến đề tài đã đăng ký, cần dịch nếu chưa có tiếng Việt)

* + - **Chương 2**: Kỹ thuật mới sử dụng trong bài tập lớn (nếu có)

(nếu nội dung trình bày >4 trang thì để thành chương, nếu ít hơn thì để thành 1 mục trong chương)

[ Kỹ thuật mới là kỹ thuật không được giới thiệu trong chương trình học]

* + - **Chương 3**: Kết quả đạt được

(Chụp các màn hình đã cài đặt được theo thứ tự như trong yêu cầu. Phía dưới liệt kê những yêu cầu đã hoàn thành, sau đó đến các yêu cầu chưa hoàn thành)

* + - **Kết luận** ( *Kiến thức lĩnh hội và bài học kinh nghiệm* )
  + **Với đề tài chưa có thiết kế, csdl: (20 – 30 trang)**
    - **Mở đầu** (lý do chọn đề tài)
    - **Chương 1**: Khảo sát bài toán và phân tích yêu cầu

(Cần phải có các biểu mẫu trong thực tế)

* + - **Chương 2**: Phân tích thiết kế hệ thống

1. Thiết kế csdl (vẽ sơ đồ thực thể liên kết, thiết kế của các bảng)
2. Thiết kế giao diện

Lần lượt thiết kế cho từng use case, mỗi use cần có

* + - * + Mô tả tóm tắt (không quá 3 dòng)
        + Vẽ phác thảo giao diện thiết kế cho use case (không chụp form trong c#)
    - **Chương 3**: Kỹ thuật mới sử dụng trong bài tập lớn (nếu có)

(nếu nội dung trình bày >4 trang thì để thành chương, nếu ít hơn thì để thành 1 mục trong chương)

[ Kỹ thuật mới là kỹ thuật không được giới thiệu trong chương trình học]

* + - **Chương 4**: Cài đặt chương trình

Chụp các form đã cài đặt cho từng use case theo thứ tự như trong chương trước, hướng dẫn sử dụng cho từng form

* + - **Kết luận** ( *Kiến thức lĩnh hội và bài học kinh nghiệm* )

**Tiêu chí đánh giá**

* Khảo sát, phân tích thiết kế hệ thống: Khảo sát được hoạt động của hệ thống trong thực tế. Phân tích, thiết kế hệ thống mới phù hợp. (chỉ với đề tài chưa có thiết kế) (3đ)
* Xây dựng được ứng dụng Windows theo bản thiết kế: Cài đặt được các chức năng của hệ thống mới
* Xác định và xử lý lỗi phát sinh trong quá trình phát triển phần mềm: Xử lý các ngoại lệ, kiểm tra dữ liệu hợp lệ (2đ)

**Nộp bài và bảo vệ:**

* Mỗi sinh viên (nhóm) nộp: **02** quyển báo cáo và nộp bản mềm trước **02** ngày bảo vệ. Bản mềm gồm: chương trình demo, cơ sở dữ liệu, báo cáo, tài liệu tham khảo theo địa chỉ gv yêu cầu
* Sinh viên trả lời phần chung của nhóm và phần riêng được phân công

**Danh sách đề tài tham khảo (Trừ 3đ/tổng điểm nếu dùng ADO.NET; đề tài đã có PTTK HT là làm cá nhân)**

| **STT** | **Tên đề tài** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- |
| 1 | Đề thi tay nghề thế giới 2015 – S1 | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt  (9đ) |
| 2 | Đề thi tay nghề thế giới 2015 – S2 | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 3 | Đề thi tay nghề thế giới 2015 – S3 | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 4 | Đề thi tay nghề thế giới 2015 – S4 | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 5 | Đề thi tay nghề thế giới 2015 – S5 | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 6 | Đề thi tay nghề thế giới 2015 – S6 | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 7 | Đề thi tay nghề thế giới 2015 – S7 | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 8 | Đề thi tay nghề quốc gia 2018 - Module 1 | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt  (9đ) |
| 9 | Đề thi tay nghề quốc gia 2018 - Module 2 | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 10 | Đề thi tay nghề quốc gia 2018 - Module 3 | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 11 | Đề thi tay nghề quốc gia 2018 - Module 4 | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 12 | Đề thi tay nghề quốc gia 2018 - Module 5A | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 13 | Đề thi tay nghề quốc gia 2018 - Module 5B | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 14 | Đề thi tay nghề thế giới – 2019 – Session 2 | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 15 | Đề thi tay nghề thế giới – 2019 – Session 4 | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 16 | Hệ thống ATM | Đề đã có thiết kế, chỉ cài đặt |
| 17 | Hệ thống quản lý bán hàng tạp hóa |  |
| 18 | Hệ thống quản lý bán quần áo |  |
| 19 | Hệ thống quản lý bán đồ ăn nhanh |  |
| 20 | Hệ thống quản lý bán hàng sách |  |
| 21 | Hệ thống quản lý bán giày dép |  |
| 22 | Hệ thống quản lý bán mỹ phẩm |  |
| 23 | Hệ thống quản lý bán máy tính |  |
| 24 | Hệ thống quản lý bán cây cảnh |  |
| 25 | Hệ thống quản lý bán văn phòng phẩm |  |
| 26 | Hệ thống quản lý bán hàng quán cà phê |  |
| 27 | Hệ thống quản lý nhà hàng |  |
| 28 | Hệ thống quản lý thư viện trường tiểu học |  |
| 29 | Hệ thống quản lý thư viện trường trung học |  |
| 30 | Hệ thống quản lý thư viện trường đại học |  |
| 31 | Hệ thống quản lý học sinh trường mầm non |  |
| 32 | Hệ thống quản lý học sinh, điểm trường tiểu học |  |
| 33 | Hệ thống quản lý học sinh, điểm trường THCS |  |
| 34 | Hệ thống quản lý học sinh, điểm trường THPT |  |
| 35 | Hệ thống quản lý nhân sự |  |
| 36 | Hệ thống quản lý tiền lương |  |
| 37 | Hệ thống quản lý hộ khẩu |  |
| 38 | Hệ thống quản lý khách sạn |  |
| 39 | Hệ thống quản lý nhà nghỉ |  |
| 40 | Trò chơi ai là triệu phú |  |
| 41 | Phần mềm thi trắc nghiệm |  |
| 42 | Đề tài sinh viên tự đề xuất |  |